

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YS
TỈNH TQ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **52/2022/HS-ST**

Ngày 31/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YS, TỈNH TQ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tiến Hào và bà Đặng Thị Huệ.

Thư ký phiên tòa: Bà Quan Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện YS, tỉnh TQ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YS, tỉnh TQ tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YS, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST-HS, ngày 20/5/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tô Hoài N**, sinh ngày 06/7/2002 tại tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Tổ 7, phường TH, thành phố TQ, tỉnh TQ; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; con ông Tô Mạnh C, sinh năm 1981 và con bà Nguyễn Thu H, sinh năm 1983; vợ, con: chưa có.

* Tiền án: Không

* Tiền sự: Quyết định số 001797 ngày 16/6/2021, Công an thành phố TQ, tỉnh TQ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, phạt tiền 750.000 đồng (*Đã chấp hành xong ngày 12/7/2021*)

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

* *Bị hại:* Chị Nguyễn Thảo H, sinh ngày 20/5/2005. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1983. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn 10, xã LQ, huyện YS, tỉnh TQ.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn 10, xã LQ, huyện YS, tỉnh TQ. Vắng mặt

2. Anh Lê Hải H, sinh năm 2003

Địa chỉ: Thôn YK, xã HK, huyện YS, tỉnh TQ. Vắng mặt.

3. Anh Trần Văn V, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn 9, xã LQ, huyện YS, tỉnh TQ. Vắng mặt.

4. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn 9, xã LQ, huyện YS, tỉnh TQ. Vắng mặt.

5. Chị Cao Thị V, sinh năm 2005. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Ông Cao Trung K, sinh năm 1974. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố VL, thị trấn YS, huyện YS, tỉnh TQ. Vắng mặt.

6. Chị Hạng Hương Tr, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Thôn ĐC 2, xã CT, huyện QB, tỉnh HG. Vắng mặt.

7. Chị Vũ Huyền Trà M, sinh năm 2005. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Bà Trần Thị L, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn 5, xã TM, huyện YS, tỉnh TQ. Vắng mặt.

8. Bà Trần Thị L, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn 5, xã TM, huyện YS, tỉnh TQ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tô Hoài N và Lê Hải H có quan hệ bần bè với nhau: Khoảng tháng 9/2021 (không nhớ chính xác ngày) N đến chơi và ngủ lại qua đêm tại nhà H, khi thấy H ngủ say N mở điện thoại của H ra xem và thấy trong điện thoại có 01 video quay lại cảnh H quan hệ tình dục với người yêu tên Nguyễn Thảo H, N đã sao chép (chuyển) video trên sang máy điện thoại của N.

Đến khoảng tháng 11/2021, N sử dụng gmail: hienthaotq123@gmail.com để lập tài khoản facebook ảo "Hiền Thảo Linh" và sử dụng nhắn tin đến tài khoản facebook của Hiền là "Ng Thao Hien" với nội dung yêu cầu H phải đưa cho N số tiền 2.000.000 đồng nếu không sẽ phát tán video quay cảnh H quan hệ tình dục với H, N đã gửi video cho H, H biết N có video, lo sợ N phát tán lên mạng xã hội nên đã miễn cưỡng đồng ý đưa tiền theo yêu cầu của N số tiền 2.000.000 đồng để Nam xóa đoạn video, do chưa có tiền nên Hn nói với N sẽ chuyển tiền làm nhiều lần và khoảng 15 ngày sau khi không thấy H liên lạc lại Nam đã chủ động liên lạc lại với H, do không nhớ mật khẩu facebook nên N đã sử dụng gmail tạo một tài khoản facebook ảo khác có tên "Long Hoàng" rồi nhắn tin yêu cầu H chuyển tiền. Do lo sợ đoạn video bị đăng lên mạng xã hội nên từ ngày 20/11/2021 đến 30/11/2021, Hiền đã 08 lần chuyển khoản tiền cho N, cụ thể: 05 lần H sử dụng số tài khoản 106870325816 của mẹ để là bà Nguyễn

Thị L; 01 lần H nhờ chị Cao Thị V sử dụng tài khoản số 6886862005 để chuyển tiền; 01 lần nhờ anh Trần Văn V sử dụng số tài khoản 107001140206 và 01 lần nhờ Vũ Huyền Trà M là bạn học cùng lớp 11B2 Trường Trung học phổ thông XH chuyển khoản hộ và M đã nhờ chị Trần Thị L (mẹ đẻ M) sử dụng số tài khoản 0986538186666 để chuyển tiền cho N. Cả 08 lần chuyển tiền đều chuyển vào 01 tài khoản số 8205205030278 của tên chị Hạng Hương Tr, trú thôn ĐC 2, xã CT, huyện QB, tỉnh HG (bạn của N), sau đó N nhờ Tr chuyển số tiền 2.000.000 đồng lại cho N vào số tài khoản 0333922136666. Sau khi nhận đủ số tiền trên N đã xóa video trên điện thoại của mình, số tiền chiếm đoạt được của H N đã chi tiêu cá nhân hết.

Đến khoảng tháng 01/2022, N lại khôi phục lại được dữ liệu đoạn video ghi lại cảnh quan hệ tình dục giữa H với H đã bị xóa từ máy điện thoại của N nhằm mục đích sử dụng để tiếp tục cưỡng đoạt tiền của H, sau đó N dùng tài khoản facebook ảo "Long Hoàng" nhắn tin cho H, yêu cầu đưa cho N số tiền 2.000.000 đồng hoặc chỉ đưa cho N 1.000.000đ nhưng phải cho N quan hệ tình dục với H. Do lo sợ nên H miễn cưỡng đồng ý sẽ đưa cho N số tiền 2.000.000 đồng, đến ngày 18/01/2022, N yêu cầu H đến nhà nghỉ TS thuộc tổ 12, phường MX, thành phố TQ, để đưa tiền cho N, H cầm số tiền 2.000.000 đồng đi đến nhà nghỉ TS để đưa cho N theo yêu cầu và đồng thời tố giác vụ việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YS để giải quyết theo quy định. Cơ quan CSĐT Công an huyện YS lập biên bản vụ việc đối với N và thu giữ 2.000.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 259 ngày 28/3/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Kết luận:

- Không tìm thấy dữ liệu trong hai tài khoản mạng xã hội facebook có tên "Ng Thao Hien" và "Ng Hien Thao"; không tìm thấy giữ liệu tin nhắn đi, đến, cuộc gọi đi, đến có trong hai tài khoản trên với các tài khoản mạng xã hội facebook có tên "Hien Thao Linh" và "Long Hoàng" trong khoảng thời gian từ ngày 01/9/2021 đến ngày 18/01/2022.

- Không tìm thấy video thời lượng 56 giây ghi lại cảnh đôi nam nữ quan hệ tình dục trong điện thoại gửi giám định.

- Tìm thấy 237 file hình ảnh, 98 file video trong điện thoại, trong khoảng thời gian từ ngày 01/9/2021 đến ngày 18/01/2022.

Tại kết luận giám định số 258 ngày 29/3/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Kết luận:

- Không tìm thấy dữ liệu trong các tài khoản mạng xã hội facebook có tên "Hien Thao Linh" và "Long Hoàng";

- Tìm thấy 05 cuộc gọi đi qua ứng dụng facebook Messenger đến tài khoản mạng xã hội facebook có tên "Ng Thao Hien"; chụp được 08 ảnh màn hình hiển thị tin nhắn giữa hai tài khoản mạng xã hội facebook có tên "Long Hoàng" và "Ng Thảo Hiên"

- Tìm thấy 01 file video có thời lượng 56 giây (file video có tên 1642490416718mp4, mã MD5: 13C2DA163FAA75COFE8D43DA5AA839F1) trong mục tin nhắn facebook Messenger của tài khoản "Long Hoàng", video không

bị cắt ghép chỉnh sửa nội dung, đặc điểm về người, diễn biến sự việc trong video, kèm theo thuyết minh được mô tả chi tiết trong bản ảnh giám định gồm 06 trang A4 kèm theo, Ngoài ra không tìm thấy thư mục nào lưu trữ file video trên.

- Tìm thấy 411 file hình ảnh, 225 file video, trong khoảng thời gian từ ngày 01/9/2021 đến ngày 18/01/2022.

Trên cơ sở hành vi phạm tội của bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện YS ban hành Cáo trạng số 49/CT-VKS-YS ngày 05 tháng 5 năm 2022 truy tố bị cáo Tô Hoài N về tội: Cưỡng đoạt tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tô Hoài N phạm tội: Cưỡng đoạt tài sản.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu đen, số IMEI1: 356560104734713, số IMEI2: 356560104640829; 01 sim 0824102921 máy đã qua sử dụng của Tô Hoài N.

Trả lại cho chị Nguyễn Thảo H 01 điện thoại di động Sam Sung vỏ màu xanh mặt trước và mặt sau bị nứt vỡ, số IMEI1: 353465102297262, số IMEI2: 353466102297260; 01 sim 0381409544 và số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Trong thời gian từ ngày 20/11/2021 đến ngày 18/01/2022, trên địa bàn huyện Yên Sơn và thành phố Tuyên Quang: Tô Hoài N, đã 02 lần thực hiện hành vi Cưỡng

đoạt tài sản (Tiền VNĐ) của chị Nguyễn Thảo H, trú thôn 10, xã LQ, huyện YS, tỉnh TQ:

- **Lần 1:** Từ ngày 20/11/2021 đến ngày 30/11/2021, Cường đoạt của chị H tổng số tiền 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*);

- **Lần 2:** Ngày 18/01/2022, Cường đoạt của chị H số tiền 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*), bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YS bắt giữ.

Tổng trị giá tài sản bị cáo cưỡng đoạt là **4.000.000 đồng** (*bốn triệu đồng*).

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Cưỡng đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là hành vi vi phạm pháp luật xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác. Bị cáo tuổi còn trẻ, có sức khỏe, đủ năng lực nhận thức hành vi của mình nhưng vẫn phạm tội do lỗi cố ý. Bị cáo đã dùng thủ đoạn uy hiếp về hình ảnh cá nhân để đe dọa bị hại nhằm mục đích cưỡng đoạt số tiền 4.000.000 đồng của bị hại. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật, tác động xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có ông nội được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu đen, số IMEI1: 356560104734713, số IMEI2: 356560104640829; 01 sim 0824102921 máy đã qua sử dụng của Tô Hoài N, đây là vật chứng của vụ án bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động Sam Sung vỏ màu xanh mặt trước và mặt sau bị nứt vỡ, số IMEI1: 353465102297262, số IMEI2: 353466102297260; 01 sim

0381409544 và số tiền 2.000.000 đồng là tài sản của chị Nguyễn Thảo H cần trả lại cho chị Hiền.

[5] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện YS; Viện kiểm sát nhân dân huyện YS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về nội dung khác:

Đối với Hạng Hương Tr là người đã cho Nam số tài khoản của mình để làm tài khoản nhận tiền chuyển khoản số tiền cưỡng đoạt của H, nhưng Tr không biết gì về hành vi phạm tội của Nam và ngay sau khi tài khoản nhận được tiền Tr đã chuyển khoản cho N toàn bộ số tiền trên, do đó không đủ căn cứ xử lý với Tr trong vụ án này. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết

Đối với Lê Hải H khi thực hiện hành vi quan hệ tình dục với Nguyễn Thảo H, H đã sử dụng điện thoại quay lại video, nhưng có sự đồng ý của H và tại thời điểm H quan hệ tình dục với H (tháng 8/2021) khi đó H chưa đủ 16 tuổi (15 tuổi 10 tháng), tuy nhiên vào thời điểm đó H chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi 9 tháng) nên hành vi của H không cấu thành tội phạm “Tội giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi” nên không xem xét xử lý. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Tô Hoài N phạm tội: Cưỡng đoạt tài sản.
- Xử phạt: Bị cáo Tô Hoài N **01** (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu đen, số IMEI1: 356560104734713, số IMEI2: 356560104640829; 01 sim 840121 0824102921 máy đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị hại Nguyễn Thảo H 01 điện thoại di động Sam sung vỏ màu xanh mặt trước và mặt sau bị nứt vỡ, số IMEI1: 353465102297262, số IMEI2: 353466102297260; 01 sim 8984048000381409544 và số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện YS với Chi cục thi hành án dân sự huyện YS, lập ngày 09/5/2022.

Số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YS chuyển vào tài khoản số 3949.0.1064849.00000 là tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện YS mở tại kho bạc Nhà nước huyện YS. Ngày chuyển khoản 09/5/2022.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS nhân dân tỉnh TQ;
- VKS nhân dân huyện YS;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Tiến Hào Đặng Thị Huệ

Phạm Thị Quỳnh

